

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

TP. C, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công K

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang P

2. Ông Nguyễn V H

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân – Ga đình thụ lý số 167/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 483, tổ 13, ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Số 285, Đường Lê Thị Phụng, tổ 7, ấp 2, xã Mỹ Ngãi, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 483, tổ 13, ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị P và ông Trần Thanh T thống nhất thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 12, ngày 02/02/2010 của Ủy ban nhân dân xã Tịnh Thới, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp).

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Nguyễn Quốc BBảo, sinh ngày 15/10/2011 và Trần Nguyễn Xuân N, sinh ngày 27/02/2013, hai con chung đang sống với bà P. Bà P tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị P không yêu cầu ông Trần Thanh T cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị P và ông Trần Thanh T xác nhận không có.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị P và ông Trần Thanh T xác nhận không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị P pT chịu án phí Hôn nhân & Gia đình ly hôn số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tiền án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012569, ngày 15/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pT thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.